**CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ XE, BIỂN SỐ XE TẠI CÔNG AN (CẤP HUYỆN)**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1.1. Cơ sở pháp lý** | | | | | | |
| + Luật Giao thông đường bộ năm 2008;  + Thông tư số 58/2020/TT-BCA ngày 16/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định quy trình cấp, thu hồi đăng ký, biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ;  + Thông tư số 59/2020/TT-BCA ngày 16/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an về quy định công tác nghiệp vụ cấp, thu hồi đăng ký, biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của lực lượng Cảnh sát giao thông;  + Thông tư 229/2016/TT-BTC quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí đăng ký, cấp biển phương tiện giao thông cơ giới đường bộ. | | | | | | |
| **1.2. Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính** | | | | | | |
| Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số bị mất *(đối với các trường hợp giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe mô tô, xe gắn máy, xe máy điện, xe có kết cấu tương tự xe mô tô, xe gắn máy, xe máy điện của cơ quan, tổ chức cá nhân thuộc thẩm quyền của Công an cấp huyện)* | | | | | | |
| **5.3** | **Thành phần hồ sơ** | | | | **Bản chính** | **Bản sao** |
| 1 | 1. Giấy khai đăng ký xe *(theo mẫu số 01/TT-58/2020)* | | | | x |  |
| 2 | 2. Giấy tờ của chủ xe *(theo quy định tại Điều 9* *Thông tư số 58/2020/TT-BCA ngày 16/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định quy trình cấp, thu hồi đăng ký, biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ)* | | | | x |  |
| **1.4. Số lượng hồ sơ**: 01 bộ hồ sơ. | | | | | | |
| **1.5. Thời hạn giải quyết**: Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ:  - Mất giấy đăng ký thì sau thời gian 30 ngày ( Khoản 7, Điều 12, TT 59/2020);  - Mất biển số sau khi tiếp nhận cấp liền *(đối với trường hợp 3 số, 4 số sang 5 số)*; trường hợp chờ dập biển số thì trong thời gian 7 ngày. | | | | | | |
| **1.6. Nơi tiếp nhận và trả kết quả** | | | | | | |
| - Đội Cảnh sát giao thông – Trật tự, Công an huyện cấp huyện. | | | | | | |
| **1.7. Thời gian tiếp nhận và trả kết quả** | | | | | | |
| Trong giờ hành chính từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần. | | | | | | |
| **1.8. Lệ phí** | | | | | | |
| - Cấp lại giấy đăng ký kèm theo biển số xe (đối với xe biển 5 số): 130.000 đồng. Trường hợp cấp lại biển số từ 03 số, 04 số sang biển số 05 số: 50.000 đồng.  - Cấp lại giấy đăng ký không kèm theo biển số: 30.000 đồng.  - Cấp lại biển số bị mất: 100.000 đồng. | | | | | | |
| **1.9. Quy trình xử lý công việc** | | | | | | |
| **TT** | **Trình tự** | **Trách nhiệm** | **Thời gian** | **Biểu mẫu/Kết quả** | | |
| B1 | Chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định; nộp hồ sơ. | Tổ chức, cá nhân | Giờ hành chính | Theo mục 5.3 | | |
| B2 | Kiểm tra giấy tờ của chủ xe; giấy đăng ký xe (trừ trường hợp bị mất). | Bộ phận chuyên môn nghiệp vụ |  | | |
| B3 | Tiếp nhận giấy khai đăng ký xe có phê duyệt lãnh đạo (đối với trường hợp thay đổi màu sơn, xe khai báo cải tạo) kiểm tra thực tế xe đối với cải tạo, thay đổi màu sơn. | Bộ phận chuyên môn nghiệp vụ | Giờ hành chính |  | | |
| B4 | Thu giấy chứng nhận đăng ký xe đối với trường hợp đổi giấy đăng ký, đổi màu sơn, biển số xe. | Bộ phận chuyên môn nghiệp vụ | Giờ hành chính |  | | |
| B5 | Rút hồ sơ đăng ký, kiểm tra, đối chiếu hồ sơ xe | Bộ phận chuyên môn nghiệp vụ | Giờ hành chính |  | | |
| B6 | Tìm kiếm xe trên hệ thống đăng ký, quản lý xe, kiểm tra, đối chiếu hồ sơ xe, thực hiện nghiệp vụ cấp lại giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe trên hệ thống đăng ký, quản lý xe. Đối với trường hợp cấp lại giấy đăng ký xe bị mất sau khi tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ thì làm thông báo mất giấy chứng nhận đăng ký xe trên hệ thống đăng ký xe và trang thông tin điện tử Cục CSGT, sau 30 ngày nếu không có khiếu nại, tố cáo thì giải quyết cấp lại. | Bộ phận chuyên môn nghiệp vụ | Giờ hành chính |  | | |
| B7 | Cấp giấy hẹn | Bộ phận chuyên môn nghiệp vụ | Giờ hành chính |  | | |
| B8 | Thu lệ phí theo quy định | Bộ phận chuyên môn nghiệp vụ | Giờ hành chính |  | | |
| B9 | Hiệu chỉnh thông tin hồ sơ, in giấy đăng ký xe | Bộ phận chuyên môn nghiệp vụ |  |  | | |
| B7 | Báo cáo chỉ huy Đội Cảnh sát giao thông – Trật tự xem xét, duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo trực tiếp phụ trách ký các giấy tờ đăng ký xe theo quy định. | Bộ phận chuyên môn nghiệp vụ | Giờ hành chính |  | | |
| B9 | Đóng dấu, ép giấy chứng đăng ký xe *(đối với cấp lại giấy chứng nhận đăng ký xe)*. | Bộ phận chuyên môn nghiệp vụ | Giờ hành chính | Sổ theo dõi tiếp nhận và trả kết quả | | |
| B10 | Thu giấy hẹn, trả giấy chứng nhận đăng ký xe hoặc biển số cho chủ xe (người được ủy quyền nếu có). | Bộ phận chuyên môn nghiệp vụ |
| B11 | Lưu hồ sơ tại Đội Cảnh sát giao thông – Trật tự theo quy định. | Bộ phận chuyên môn nghiệp vụ | Giờ hành chính |  | | |
|  |  |  |  |  |  |  |

**2. BIỂU MẪU**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mã hiệu** | **Tên biểu mẫu** | **Có biểu mẫu** | **Không có**  **biểu mẫu** |
| 01 | BM01 | Mẫu giấy biên nhận |  | X |
| 02 | BM02 | Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc |  | X |
| 03 | BM03 | Mẫu Sổ theo dõi kết quả xử lý công việc |  | X |
| 04 | BM04 | Mẫu Sổ thống kê kết quả thực hiện TTHC |  | X |
| 05 | 01 số mẫu biểu mẫu khác | | | |

**3. HỒ SƠ LƯU**

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **Hồ sơ lưu** |
| 01 | Giấy khai đăng ký xe |
| 02 | Sổ theo dõi kết quả xử lý công việc |
| 03 | Sổ thống kê kết quả thực hiện TTHC |
| 04 | Và các hồ sơ khác có liên quan |
| Hồ sơ được lưu tại Đội Cảnh sát giao thông – Trật tự, Công an cấp huyện | |